

Bản án số: 23/2020/HS-ST
Ngày 26 - 5- 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CON CUÔNG – TỈNH NGHỆ AN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Văn Bảo.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Đình Nhân, Bà Vi Thị Đông.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Hải.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Con Cuông tham gia phiên tòa:
Bà Trần Thị Hoan- Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 5 năm 2020 tại Tòa án nhân dân huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 20/2020/TLST-HS ngày 23 tháng 4 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 23/2020/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 5 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và Tên **Nguyễn Thanh T**, tên gọi khác: Không; Sinh ngày 25 tháng 6 năm 1988, tại xã Thanh Phong, huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An; Nơi đăng ký NKTT và chỗ ở hiện nay: Thôn TL, xã BK, huyện CC, tỉnh NA; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Con ông Nguyễn Hữu H (đã chết) và bà Nguyễn Thị Q, sinh năm 1954; Vợ, con: Chưa có; Tiền sự không; *Nhân thân:* Năm 2012 bị Tóa án nhân dân huyện Con Cuông, tỉnh nghệ An xử phạt 38 tháng tù về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. *Tiền án:* Ngày 01/6/2017, bị Tòa án nhân dân huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An, xử phạt 01 năm 6 tháng tù về tội: “Tội cấp tài sản”. Ngày 08/12/2018 chấp hành xong hình phạt tù trở về địa phương. Hiện chưa xóa án tích. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/3/2020 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 21 giờ 30 phút, ngày 24/3/2020, Bị cáo Nguyễn Thanh T đi bộ một mình từ nhà ra thị trấn Con Cuông, huyện Con Cuông với mục đích đi mua ma túy về sử dụng. Khi T đi đến khu vực Ngã tư Chợ Con Cuông. Bị cáo gặp một người đàn ông không quen biết, khi gặp T hỏi: “Có hàng không” (ý nói có ma túy không) người đàn ông đó trả lời: “Có”. Bị cáo nói: “Bán cho năm trăm ngàn đồng”

(ý nói bán cho T 500.000 đồng ma túy), nói xong T liền đưa cho người đàn ông đó số tiền 500.000 đồng. Người đàn ông đó cầm tiền và đi đâu không rõ, một lúc rồi quay lại và đưa cho T 01 gói ma túy. T cầm lấy gói ma túy rồi bỏ vào trong túi quần mà T đang mặc rồi đi bộ một mình về hướng Thôn TL, xã BK, huyện Con Cuông, thì bị lực lượng Công an tiến hành kiểm tra. Quá trình kiểm tra, lực lượng Công an phát hiện, thu giữ trong túi quần bò, bên trái phía trước của T đang mặc có 01 gói, bên ngoài được gói bằng mảnh bao potylen màu trắng, bên trong có chứa 12 viên nén màu hồng (Nghỉ là ma túy tổng hợp). Lực lượng Công an đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong toàn bộ số tang vật trên theo đúng quy định và đưa T cùng tang vật về trụ sở để làm việc.

Ngày 25 tháng 3 năm 2020, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Con Cuông đã tiến hành lập hội đồng mở niêm phong xác định khối lượng và lấy mẫu đi giám định số ma túy thu giữ của Nguyễn Thanh T, gồm 12 viên nén màu hồng có khối lượng là 1,1 gam. Để có cơ sở kết luận và theo yêu cầu của công tác điều tra. Hội đồng đã lấy và 02 viên có khối lượng 0,3gam gửi đi giám định.

Tại kết luận giám định số 440/KL-PC09(MT) ngày 28/3/2020 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận: Mẫu viên nén màu hồng thu giữ của Nguyễn Thanh T gửi tới giám định là ma túy Methamphetamine.

Cáo trạng số 23/CT-VKS-CC ngày 22/4/2020 của VKSND huyện Con Cuông đã truy tố bị cáo Nguyễn Thanh T về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Thanh T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã quy kết. Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Con Cuông giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h, khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự; Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh T từ 18 tháng đến 24 tháng tù, miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo, tịch thu, tiêu hủy toàn bộ vật chứng, bị cáo phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tính hợp pháp của hành vi tố tụng và quyết định tố tụng của cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử:

Trong quá trình điều tra: Cơ quan điều tra, Điều tra viên được phân công điều tra đã thực hiện đúng quy định của pháp luật tố tụng về việc kiểm tra, xác minh, thu thập chứng cứ, lập hồ sơ giải quyết nguồn tin về tội phạm; lập hồ sơ vụ án; hỏi cung bị cáo; xử lý vật chứng; giao nhận các văn bản tố tụng đúng thời hạn

theo quy định của pháp luật.

Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử: Viện kiểm sát, Kiểm sát viên đã thực hiện nghiêm túc hoạt động kiểm sát điều tra; giao nhận các văn bản tố tụng đúng thời hạn theo quy định của pháp luật; tham gia phiên tòa đúng thời gian, địa điểm; công bố bản cáo trạng; tham gia xét hỏi, luận tội, tranh luận và phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án đồng thời thực hiện việc kiểm sát việc tuân theo pháp luật của Tòa án cũng như người tham gia tố tụng trong giai đoạn xét xử.

Người chứng kiến không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng.

Do các hành vi tố tụng và quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên và Viện kiểm sát, Kiểm sát viên đều tuân thủ quy định của Bộ luật tố tụng hình sự nên hợp pháp và được sử dụng làm chứng cứ để Hội đồng xét xử xem xét.

[2] Về nội dung: Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa là thống nhất với nhau và phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai người chứng kiến và phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Vào hồi 21 giờ 30 phút, ngày 24/3/2020 tại khu vực Thôn TL, xã BK, huyện CC, tỉnh NA. Bị cáo T đã có hành vi tàng trữ trái phép 1,1 gam ma túy Methamphetamine với mục đích sử dụng.

[3] Xét tính chất, mức độ phạm tội và nhân thân của bị cáo: Tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo gây nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy và là nguyên nhân gây ra nhiều loại tội phạm khác. Bị cáo đã bị xét xử về tội tàng trữ trái phép chất ma túy chưa được xóa án tích, nhưng bị cáo không chịu tu dưỡng rèn luyện, lần phạm tội này thuộc trường hợp tái phạm. Vì vậy cần phải xử lý nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để bị cáo lao động, cải tạo trở thành người có ích cho gia đình và có tác dụng giáo dục riêng, phòng ngừa chung cho xã hội.

Xét trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên cần giảm nhẹ một phần hình phạt để thể hiện tính nhân đạo của pháp luật.

[4] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo là người nghiện ma túy, không có việc làm ổn định nên Hội đồng xét xử miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Trong quá trình điều tra Nguyễn Thanh T khai nhận số ma túy mà bị cáo tàng trữ là do bị cáo mua của một người đàn ông không quen biết ở ngã tư chợ thuộc khối 6 thị trấn Con Cuông, huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An. Hiện cơ quan điều tra chưa xác minh được lai lịch của người đàn ông này. Hiện Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh làm rõ để xử lý sau.

[5] Về vật chứng: 10 viên nén màu hồng là ma túy Methamphetamine là loại Nhà nước cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy. Đối với 01 mảnh bao polylen màu

trắng, 01 phong bì thư bưu điện đã được mở niêm phong là vật không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu, tiêu hủy.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h, khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thanh T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh T 18 tháng tù, thời hạn tù được tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 24/3/2020.

- Vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu, tiêu hủy 01 phong bì thư đã niêm phong, trong đó có: 01 bao polyten màu trắng bên trong có chứa 10 viên nén màu hồng là ma túy methamphetamine có khối lượng 0,8 gam, 01 mảnh bao polyten màu trắng, 01 phong bì thư đã mở niêm phong. Toàn bộ vật chứng có đặc điểm theo biên bản giao nhận vật chứng số 34, ngày 23/4/2020 giữa cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Con Cuông và Chi cục thi hành án dân sự huyện Con Cuông.

- Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135 BLTTHS 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý, sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo Nguyễn Thanh T phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND huyện Con Cuông;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- Trại tạm giam CA tỉnh Nghệ An;
- CQĐT Công an huyện Con Cuông;
- CQTHAHS huyện Con Cuông;
- CCTHADS huyện Con Cuông;
- Bị hại, người có QLNVLQ;
- Lưu HS, VP

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)**

Trần Văn Bảo